

Bản án số: 213/2025/HS-PT

Ngày: 03-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang.

Các Thẩm phán:

- Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên
- Bà Đặng Mạnh Đoan Trang

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 155/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Võ Quốc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 67/2025/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Quốc T; Sinh ngày 21 tháng 02 năm 1998 tại tỉnh Hà Tĩnh; Thường trú: Thôn M, xã S, huyện H, tỉnh H; Chỗ ở: Căn hộ X Chung cư 0, số Y Âu Cơ, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Con ông Võ Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 28/9/2024 – Có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Đỗ Văn K là luật sư của Công ty Luật TNHH MTV K&C Century thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Võ Quốc T – Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Trần Anh L, bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên từ cuối tháng 7/2024 đến nay, Trần Anh L sử dụng tài khoản Facebook tên “Long Tran” vào nhóm “Hội Đồng Phê 83” để mua ma túy nhiều lần từ nhiều người khác nhau. Vào ngày 24/9/2024, L tiếp tục đăng bài vào nhóm “Hội Đồng Phê 83” để hỏi mua ma túy thì có một tài khoản ẩn danh nhắn tin liên hệ với L hẹn gặp tại bãi đất trống trước số Xcur xá Bà Điểm, ấp Hậu Lân 4, xã Bà Điểm, huyện H để giao ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L đến điểm hẹn thì gặp 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) và mua 01 gói nilon chứa ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi giao dịch xong thì L đón xe ôm đi đến quán cà phê tại số X Lê Thúc Hoạch, phường T, quận T để gặp bạn tên P (không rõ lai lịch) ngồi uống cà phê. Tại đây, P rủ L cùng sử dụng ma túy, L đồng ý. Cả hai đến bãi đất trống đối diện nhà số X Bình Long, phường T, quận T, P lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đều do P chuẩn bị từ trước) ra để hai cùng sử dụng. Sau đó, L sử dụng tài khoản zalo tên “Hauhainao”, số điện thoại: 0789286XXX gọi Nguyễn Trần Thế T1 nhờ đến chở L về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 50Y1-777.30 đến thì thấy L cùng P đang sử dụng ma túy. Thành xin sử dụng ma túy chung thì P đồng ý. Sau khi sử dụng xong, Thành điều khiển xe máy chở P về rồi quay lại đón L. Khi cả hai đang lưu thông trên đường đến trước số X Thoại Ngọc Hầu, phường H, quận T thì bị Tổ tuần tra 363 Công an quận Tân Phú kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, sau khi mua ma túy từ đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên “Diet Y Long” thì Trần Anh L đã đăng bài vào nhóm Facebook “Nhóm đập đá giao lưu Sài Gòn” để bán lại. Khoảng 6 giờ ngày 24/9/2024, Võ Quốc T sử dụng tài khoản Zalo tên “Quốc T” nhắn tin cho tài khoản zalo tên “Hauhainao” của L để hỏi mua ma túy. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, L đến căn hộ X chung cư O số X Âu Cơ, phường T, quận T để giao ma túy cho T. Sau khi dùng thử T đồng ý mua ma túy và sử dụng tài khoản số 4144301 của Võ Quốc T mở tại Ngân hàng ACB chuyển tiền vào tài khoản số 88824724XX của Trần Anh L mở tại Ngân hàng BIDV số tiền 350.000 đồng (trong đó 300.000 đồng là tiền mua ma túy và 50.000 đồng là tiền công L giao ma túy).

Đến khoảng 11 giờ ngày 25/9/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T kết hợp Công an phường Tân Thành kiểm tra đối với Võ Quốc T tại căn hộ X chung cư O số X Âu Cơ, phường T, quận T phát hiện bên trong túi quần bên phải của T có 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá mua của Trần Anh L.

- Kết luận giám định số 11430/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1734g (không phẩy một bảy ba bốn gam), loại Methamphetamine.

- Kết luận giám định số 11407/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3394g (không thấy ba ba chín bốn gam), loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2025/HS-ST ngày 28-3-2025 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Võ Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Quốc T 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt hình phạt tù đối với bị cáo Trần Anh L về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, bị cáo Võ Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Quốc T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản án sơ thẩm, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt do mức án sơ thẩm là quá nghiêm khắc so với khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xét khối lượng ma túy mà bị cáo cất giữ chỉ nằm ở mức đầu khung quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nặng. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Luật sư Đỗ Văn K bào chữa cho bị cáo Võ Quốc T trình bày: Luật sư đồng ý về tội danh, điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo T. Tuy nhiên mức hình phạt 03 năm tù là quá nghiêm khắc và bất lợi cho bị cáo. Bởi, bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích bán lại, vận chuyển hay rủ rê người khác sử dụng ma túy; hành vi phạm tội mang tính giản đơn, có tính chất ngẫu nhiên khi sử dụng chính số điện thoại, tài khoản ngân hàng của mình, địa chỉ nhà của anh trai để đặt mua, thanh toán và nhận ma túy. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ chỉ nằm gần mức khởi điểm của điều luật. Mặt khác, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 01 tình tiết giảm nhẹ, khối

lượng ma túy tàng trữ thấp hơn bị cáo L và nhân thân bị cáo tốt hơn bị cáo L nhưng có mức hình phạt ngang nhau là chưa phù hợp. Ngoài ra, quá trình tiếp xúc bị cáo tại trại tạm giam, bị cáo trình bày tình tiết đang điều trị bệnh tim, nhưng gia đình chưa cung cấp được bệnh án vì khoảng cách địa lý và thời gian mở phiên tòa phúc thẩm. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mất sớm, mẹ bị cáo điều trị bệnh huyết áp cao. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Võ Quốc T không tự bào chữa và không tranh luận gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp quan điểm bào chữa của luật sư: Viện kiểm sát đồng ý với đề nghị xem xét về khối lượng ma túy, các tình tiết giảm nhẹ, thân nhân của bị cáo mà luật sư trình bày, cũng đã được Viện kiểm sát đánh giá, xem xét khi đề nghị xét kháng cáo của bị cáo T. Đối với tình tiết bị cáo bị bệnh tim và mẹ bị cáo đang điều trị bệnh huyết áp do không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nên không có cơ sở để đề nghị xem xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Quốc T về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận Tân Phú, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận T, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo Võ Quốc T tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 24/9/2024 tại Căn hộ X Chung cư O, số X Âu Cơ, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Võ Quốc T đã có hành vi mua 01 gói ma túy thể rắn, với giá 300.000 đồng từ Trần Anh L, rồi sử dụng khoảng một nửa và cất giấu số ma túy còn lại nhằm tiếp tục sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/9/2024 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ gói ma túy nêu trên. Qua giám định, gói ma túy thu giữ của T có khối lượng 0,1734gam, loại Methamphetamine. Do đó, Bản án

hình sự sơ thẩm số 67/2025/HS-ST ngày 28-3-2025 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3.2] Tuy nhiên, tại phần quyết định của bản án sơ thẩm, cấp sơ thẩm đã “Tuyên bố bị cáo Trần Anh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Võ Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là chưa đúng với hướng dẫn sử dụng mẫu số 27-HS về bản án sơ thẩm được ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[4.1] Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 5gam”, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Trong vụ án này, bị cáo T có hành vi tàng trữ 0,1734 gam Methamphetamine. Xét, khối lượng chất ma túy này chỉ gần với mức định lượng khởi điểm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tình tiết tăng nặng nên mức hình phạt 03 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nặng.

[4.2] Mặt khác, xét trong vụ án này, các bị cáo Võ Quốc T và Trần Anh L cùng bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức hình phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng khối lượng ma túy mà bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự là lớn hơn bị cáo T (0,3394gam Methamphetamine) và bị cáo L phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt bằng nhau đối với 02 bị cáo cùng về 01 tội danh là chưa đảm bảo tính bình đẳng, công bằng trong nguyên tắc xử lý người phạm tội cũng như chưa xem xét đầy đủ, toàn diện các căn cứ để quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 3 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cấp sơ thẩm cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

[4.3] Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm cho rằng bị cáo phạm tội có tính chất ngẫu nhiên, giản đơn khi sử dụng tài khoản mạng xã hội, số điện thoại, tài khoản ngân hàng của bản thân để đặt mua ma túy và giao nhận ma túy tại chính địa chỉ nhà của anh trai bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá việc bị cáo sử dụng phương thức, cách thức đặt mua ma túy bằng tài khoản mạng xã hội, thanh toán qua tài khoản ngân hàng và cung cấp thông tin địa chỉ chỗ ở của mình làm nơi giao nhận ma túy để thực hiện hành vi phạm tội một cách công khai là thể hiện nhận thức và thái độ coi thường pháp luật nên quan điểm bào chữa này của luật sư là không có cơ sở chấp nhận.

[4.4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã trình bày tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quốc T, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2024.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (2)
- P.V06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THADS quận Tân Phú; (1)
- TAND quận Tân Phú; (2)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang

